

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 256A/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Thái Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đoàn Quang H, sinh năm 1975

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Số nhà 20, tổ 11, phường B, thành phố Th, tỉnh Thái Bình.

- Chị Lê Thị Quỳnh L, sinh năm 1982

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 25, ngõ 78, tổ 13, phường B, thành phố Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm, Hện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/3/2004 là hôn nhân hợp pháp. Xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể đoàn tụ, anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L thống nhất thuận tình ly hôn nên cần công nhận.

- Về con chung: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L có 01 con chung là Đoàn Mạnh H1, sinh ngày 17/10/2004. Ly hôn, anh H và chị L đều thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H và chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L có 01 con chung là Đoàn Mạnh H1, sinh ngày 17/10/2004. Ly hôn, anh H và chị L đều thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H và chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án Anh Đoàn Quang H và chị Lê Thị Quỳnh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. CHỖ SỐ TIỀN 150.000 ĐỒNG ANH H VÀ CHỊ L ĐÃ NỘP THEO CÁC BIÊN LAI THU TẠM ỨNG ÁN PHÍ, LỆ PHÍ TÒA ÁN SỐ 0000017 VÀ 0000018 NGÀY 11 THÁNG 12 NĂM 2020 TẠI CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH THÀNH LỆ PHÍ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Hèn